TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁI THỤY** TỈNH THÁI BÌNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 62/2023/QĐCNTTLH	*Thái Thụy, ngày 07 tháng 08 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của: Chị H1 và anh T1 yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn; yêu cầu giải quyết về con chung; không yêu cầu giải quyết về tài sản chung.

Sau khi nghiên cứu:

-Đơn khởi kiện đề ngày 26- 04- 2023 về việc xin ly hôn, yêu cầu giải quyết về con chung, không yêu cầu giải quyết tài sản chung của chị H1.

-Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 07 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+Người yêu cầu: Chị H1, sinh năm 1974; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, nơi cư trú: Thôn T2, xã T3, huyện T4, tỉnh Thái Bình;

+Người yêu cầu: Anh T1, sinh năm 1971; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, nơi cư trú: Thôn T2, xã T3, huyện T4, tỉnh Thái Bình;

-Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 07 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

I.Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 07 năm 2023, cụ thể như sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị H1 và anh T1 thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: -Chị H1, anh T1 có 02 con chung là M1, sinh ngày 24 tháng 03 năm 2006; H2, sinh ngày 20 tháng 01 năm 2008.

-Chị H1 trực tiếp nuôi dưỡng con chung H2, sinh ngày 20 tháng 01 năm 2008. Anh T1 trực tiếp nuôi dưỡng con chung M1, sinh ngày 24 tháng 03 năm 2006.

-Chị H1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung M1.

-Anh T1 tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung H2 theo phương thức cấp dưỡng một lần, mức cấp dưỡng một lần: 30.000.000đồng (Đã thanh toán xong).

-Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3].Về tài sản chung: Chị H1, anh T1 đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

II.Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-Các bên tham gia hòa giải;
-VKSND huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
-Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
-Ủy ban nhân dân xã T3, huyện T4, tỉnh Thái Bình;
-Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Văn Tòng